

Số: **02/2018/QĐ-TA**

Tiên Phước, ngày 26 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà **Trà Thị Thanh Thắm**
2. Thư ký phiên họp: Ông **Ngô Tấn Nhựt**

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐ-TA ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Bùi Đức Thanh T** (Tên gọi khác: T); sinh năm 1989; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Nguyên quán: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Con ông: Bùi Đức T và bà Nguyễn Thị N;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2013 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Quảng Nam để cai nghiện. Chấp hành xong ngày 18/5/2014. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Mai Minh Nguyệt**- Trưởng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

Ông **Mai Minh Nguyệt** ủy quyền cho ông **Lê Thống Nhất** - Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam theo văn bản ủy quyền ngày 08/01/2018.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước: Ông **Phan Ngọc Đức**; chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23/11/2017, Bùi Đức Thanh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cùng ngày Công an huyện Tiên Phước kiểm tra phát hiện nghi vấn và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và biên bản vi phạm hành chính đối với anh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Tiên Phước tiến hành lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với .

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước trình bày quan điểm: anh T là người đã trưởng thành nhưng không lo tu chí làm ăn và hiện nay đã bị nghiện ma túy. Theo kết quả phiếu xác minh tình trạng cư trú của Công an xã T thì hiện nay thường xuyên vắng mặt tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú, không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước đề nghị Tòa án căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với để có điều kiện cai nghiện ma túy cho Anh T.

Người bị đề nghị trình bày: Bản thân anh bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 10/2008 và hiện nay anh đã bị nghiện ma túy, bản thân anh không thể tự cai nghiện được. Nay Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước đề nghị đưa anh vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì anh thống nhất và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về việc thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và diễn biến phiên họp đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước về việc đưa vào “ *Cơ sở cai nghiện bắt buộc*”.

Sau khi xem xét hồ sơ, trên cơ sở ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp;

XÉT THẤY:

Ngày 23/11/2017, Bùi Đức Thanh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cùng ngày Công an huyện Tiên Phước lập “Biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy” và tại “Biên bản xử phạt hiện sử dụng ma túy” cũng như “Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy” thể hiện có sử dụng ma túy và là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy T sử dụng là Hêrôin. Tại biên bản ghi lời khai và bản tường trình T đã thừa nhận đã bị nghiện ma túy từ năm 2008, thường xuyên bỏ nhà đi lang thang tìm bạn nghiện mua ma túy sử dụng, T không có nơi cư trú ổn định.

Tại phiếu xác minh tình trạng nơi cư trú của Công an xã T xác nhận: T thường xuyên vắng mặt tại địa chỉ thường trú, không xác định được hiện nay T tạm trú ở đâu, làm gì.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định, Bùi Đức Thanh T, sinh năm 1989, bị nghiện ma túy, mặc dù năm 2013 đã được vào Trung tâm Giáo dục - Lao động - Xã hội tỉnh Quảng Nam để cai nghiện trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong vào tháng 5 năm 2014. Sau khi chấp hành xong T vẫn nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định

nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 23/11/2017 Bùi Đức Thanh T sử dụng trái phép ma túy lần cuối nên ngày 26/01/2018 Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là đảm bảo thời hiệu “03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Về thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự thủ tục lập hồ sơ: Đảm bảo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ do hành vi vi phạm của thì thấy: Hêrôin là loại chất ma túy gây nghiện nằm trong danh mục các chất ma túy tại danh mục I, STT: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Đây là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước ta cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng. Chính vì sử dụng loại chất này sẽ làm cho con người nhận thức lệch lạc, mơ hồ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, là tác nhân gây ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Vì vậy, nên cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn đối với .

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của người bị đề nghị thì thấy: Bùi Đức Thanh T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10/2008, đến tháng 01/2013 T bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng, chấp hành xong tháng 5/2014, đến năm 2015 T lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính là sử dụng trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tháng 5/2014 đến nay, mỗi ngày T sử dụng 01 đến 02 lần ma túy cho đến ngày bị phát hiện nhưng chưa bị xử lý hành chính, vì vậy áp dụng tình tiết tăng nặng: “Vi phạm hành chính nhiều lần” được quy định tại điểm b khoản 01 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tuy nhiên, trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp T tự nguyện khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối lỗi về hành vi vi phạm của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước xem xét giảm nhẹ cho T một phần thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 01 Điều 10, các Điều 95, 96, 103, 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11, 12 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013;

Áp dụng các Điều 20, 22, 29, 30, 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức Thanh T (tên gọi khác là T).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (*Hai mươi một*) tháng kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (*Ngày 23/11/2017*)

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Tiên Phước, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tiên Phước, cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND H. Tiên Phước;
- Công an H. Tiên Phước;
- Phòng LĐ-TBXH Tiên Phước;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam;
- Người bị đề nghị
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trà Thị Thanh Thắm

